|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”**

**Thực hiện** Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 10/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030**; Chương trình hành động số 107-CTr/BCS ngày 23/02/2022 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TU của** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh**.**

**Trên cơ sở Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án** Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; **Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch t**riển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện Đề án Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án) đảm bảo huy động được số lượng và chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021- 2025 và những năm tiếp theo.

- Tạo sự thống nhất để triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Đề án đề ra đến năm 2025.

**2. Yêu cầu**

- Kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện. Đồng thời, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền Đề án, Kế hoạch và các chủ trương, chính sách về phát triển và nâng cao chất lượng nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và đảm bảo phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, địa phương.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Phát triển nguồn nhân lực của Tỉnh có quy mô, cơ cấu hợp lý, nhất là nhân lực chất lượng cao, phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm, bao gồm: năng lượng sạch; du lịch đẳng cấp cao; nông nghiệp đặc thù ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và kinh tế đô thị; tập trung phát triển chuyển đổi số và sàn giao dịch điện tử, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

a) Phấn đấu đến năm 2025

- Có ít nhất 63% lao động trong nền kinh tế làm việc trong các ngành kinh tế trọng điểm, trong đó: năng lượng chiếm 5,5%; du lịch đẳng cấp cao chiếm 5,5%; nông nghiệp đặc thù chiếm 20,5%; kinh tế đô thị chiếm 68,5%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 33%; lao động có trình độ cao làm việc trong các ngành kinh tế trọng điểm đạt trên 22%; cơ cấu lao động trình độ cao trong ngành: năng lượng chiếm 18%, du lịch đẳng cấp cao chiếm 30,7%, nông nghiệp đặc thù chiếm 14%, kinh tế đô thị chiếm 25%.

b) Định hướng đến năm 2030

*-* Có ít nhất 68% lao động trong nền kinh tế làm việc trong các ngành kinh tế trọng điểm, trong đó: năng lượng chiếm 7,3%; du lịch đẳng cấp cao chiếm 13,8%; nông nghiệp đặc thù chiếm 20,2%; kinh tế đô thị chiếm 58,7%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 75%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 40%; lao động trình độ cao làm việc trong các ngành kinh tế trọng điểm đạt trên 27%; cơ cấu lao động trình độ cao trong ngành: năng lượng chiếm 20%, du lịch đẳng cấp cao chiếm 32,7%, nông nghiệp đặc thù chiếm 18%, kinh tế đô thị chiếm 30%.

**III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của ngành và địa phương:**

Các Sở, ban ngành và địa phương cần bám sát và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết và Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của ngành và địa phương để tổ chức triển khai thực hiện. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực của tỉnh có quy mô, cơ cấu hợp lý, nhất là nhân lực chất lượng cao, phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm; tập trung phát triển chuyển đổi số và sàn giao dịch điện tử, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, góp phần hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thời gian thực hiện: Hàng năm và 5 năm.

**2**. **Tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm**

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp các ngành và toàn xã hội về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh; Nâng cao mặt bằng dân trí, trình độ học vấn; thể lực, tầm vóc nguồn nhân lực

- Các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của nhiệm vụ đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực, nhất là nhân lực cho các ngành kinh tế trọng điểm đối với việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, nhân dân và các doanh nghiệp đối với nhiệm vụ phát triển và nâng cao chất lượng nhân lực. Tăng cường kết nối giữa các trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng nhân lực để đa dạng nguồn thông tin trong quá trình tư vấn, hướng nghiệp và đào tạo nhân lực.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình, các cơ quan thông tấn báo chí, các đài truyền thanh cơ sở tổ chức truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án. Xây dựng chiến dịch truyền thông đồng loạt và rộng khắp trên các phương tiện thông tin đại chúng, các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan Nhà nước.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đổi mới phương pháp dạy và học gắn với củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng, trình độ đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên;

- Tập trung triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tiếp tục rà soát nâng tỷ lệ và chất lượng trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đồng thời nâng chất lượng các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập đi đôi với chú trọng phát hiện, bồi dưỡng và phát huy nhân tài; củng cố, nâng chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.

+ Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo. Hình thành các trường học ngoài công lập có chất lượng để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

+ Tăng cường kết nối giữa các trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở sử dụng nhân lực để đa dạng nguồn thông tin trong quá trình tư vấn, hướng nghiệp và đào tạo nhân lực.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011- 2020, tầm nhìn đến năm 2030 của Chính phủ; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, tập trung phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao quần chúng.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đổi mới công tác quản lý nhà nước về đào tạo bồi dưỡng, quản lý, sử dụng và phát triển, nâng cao chất lượng nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm

- Sở Lao động- Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

+ Tham mưu các giải pháp thúc đẩy hợp tác với các cơ sở đào tạo có uy tín, chất lượng trong nước và quốc tế trong việc mở các chương trình đào tạo lao động có kỹ năng, tay nghề cao, nghiệp vụ chuyên môn giỏi trong lĩnh vực nông nghiệp đặc thù, du lịch đẳng cấp cao, năng lượng tái tạo, kinh tế đô thị… để tạo ra một đội ngũ nhân lực chuyên môn giỏi, gắn bó với địa phương.

+ Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với lĩnh vực phi nông nghiệp, đào tạo tại chỗ trong doanh nghiệp, chú trọng đào tạo lao động có tay nghề cao phù hợp với nhu cầu của tỉnh, gắn đào tạo với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

Thời gian thực hiện: Năm 2022 và hàng năm.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất nhu cầu, kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực phục vụ cho phát triển các thế mạnh về công nghiệp của tỉnh nhất là năng lượng tái tạo.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt là du lịch đẳng cấp cao; tổ chức đào tạo về quản lý và chuyên môn cho đội ngũ lao động đang phục vụ trong ngành du lịch gắn với thực tế; bồi dưỡng, đào tạo lại, nâng cao trình độ ngoại ngữ nhằm nâng cao tay nghề, kiến thức mới cho người lao động đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch bền vững trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế. Ưu tiên đào tạo cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ khách sạn, nhà hàng, đội ngũ hướng dẫn viên du lịch.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh có năng suất cao và tính cạnh tranh cao; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất nhu cầu, kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực phục vụ phát triển kinh tế đô thị trong thời kỳ hội nhập.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kinh tế số, xã hội số, từng bước hình thành đô thị thông minh.

Thời gian thực hiện: Năm 2022.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo bác sĩ tuyến y tế cơ sở tỉnh Ninh Thuận; tăng cường nghiên cứu ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong y học, làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ cộng đồng, từng bước nâng cao thể lực cho người lao động

Thời gian thực hiện: Năm 2022 và những năm tiếp theo

c) Hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực; Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách

- Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Đề án đảm bảo theo đúng quy định.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối Nhà nước trên địa bàn tỉnh thuộc các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh Ninh Thuận (bao gồm: năng lượng sạch; du lịch đẳng cấp cao; nông nghiệp đặc thù ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và kinh tế đô thị); đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức để thực hiện chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại trong từng ngành, lĩnh vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững

Thời gian thực hiện: Năm 2022.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với thực tiễn chuyển dịch kinh tế của tỉnh; hoàn thiện chính sách về phát triển thị trường lao động, chính sách lao động, việc làm, bảo hiểm, bảo trợ xã hội...; kết nối cung - cầu lao động, kết nối người lao động với các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Chuyển mạnh từ dạy nghề theo năng lực đào tạo sang dạy nghề theo yêu cầu của thị trường lao động, yêu cầu của đơn vị tuyển dụng lao động và nhu cầu đa dạng của xã hội.

Thời gian thực hiện: Năm 2023

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, địa phương có liên quan thực hiện có hiệu quả các chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Đẩy mạnh việc đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo cho lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác, gắn đào tạo với giải quyết việc làm.

Thời gian thực hiện: Năm 2022.

**d) Tăng cường huy động và sử dụng nguồn lực đầu tư**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tham mưu xây dựng chính sách huy động các nguồn lực trong xã hội để triển khai thực hiện Đề án.

- Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thông qua Chương trình đào tạo, các dự án hỗ trợ vốn đầu tư cơ sở vật chất cho phát triển nhân lực; thu hút các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước mở các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng chính sách thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế đầu tư cho giáo dục, trung tâm giới thiệu việc làm, hệ thống thông tin lao động.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

đ) Xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để phát triển nguồn nhân lực

- Sở Lao động- Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu:

+ Nâng cao hiệu quả Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh, từng bước hình thành Sàn giao dịch việc làm, số hóa dữ liệu việc làm để kết nối cung - cầu lao động.

+ Xây dựng mô hình hợp tác thí điểm Nhà nước- Nhà trường- Doanh nghiệp và người lao động, tạo tính chủ động trong đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và trong xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm; từ đó, rút kinh nghiệm, nhân rộng trong quá trình thực hiện.

+ Rà soát, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm dạy nghề; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp; xây dựng Trường Cao đẳng nghề thành trường chất lượng cao.

Thời gian thực hiện: Năm 2023.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế tham mưu vốn đầu tư phát triển các cơ sở đào tạo, dạy nghề; ưu tiên đầu tư phát triển nhanh trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận trở thành cơ sở đào tạo trọng điểm của khu vực, đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực theo tiêu chuẩn Asean; tăng cường đầu tư, nâng cấp Trường Trung cấp y tế đủ điều kiện để nâng lên thành Trường Cao đẳng Y tế.

Thời gian thực hiện: Hàng năm

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, các labo nhằm phục vụ học tập và nghiên cứu; đầu tư, nâng cấp Trường Trung cấp y tế đủ điều kiện để nâng lên thành Trường Cao đẳng Y tế; tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của các chương trình, dự án để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo, khám chữa bệnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hợp lý, phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn và năng lực cá nhân, tạo điều kiện phát huy sở trường; tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trình độ, phát triển kỹ năng chuyên môn giúp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thể hiện năng lực và cống hiến cho cơ quan, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hàng năm

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cung cấp thông tin, dịch vụ văn hóa, vui chơi giải trí để người dân có cuộc sống tinh thần lành mạnh nhằm nhanh chóng tái tạo, phát triển năng lực làm việc và khả năng sáng tạo của mỗi người.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Đề án phát triển Phân hiệu trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận hướng đến mục tiêu hình thành trường Đại học đa ngành sau năm 2030, trước mắt tham gia đào tạo nhân lực chất lượng cao cho tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

e) Nâng cao trách nhiệm hệ thống chính trị trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, cấp chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong đào tạo, tuyển dụng lao động góp phần tạo việc làm cho người lao động và cung ứng nguồn lao động theo yêu cầu của doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Năm 2023.

g) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Các Sở, ngành, địa phương có kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Đồng thời tổ chức báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ hàng năm, giữa kỳ và 5 năm.

Thời gian thực hiện: Hàng năm

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch.

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo, quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương để tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 15/11; đồng thời định kỳ 3 năm, 5 năm có báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, các báo cáo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, kịp thời có văn bản báo cáo, đề xuất gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp, đánh giá báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xây dựng chỉ tiêu kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh.

3. Giao Cục Thống kê tỉnh phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương liên quan cung cấp số liệu cho các Sở, ngành và địa phương thực hiện theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Ninh Thuận chủ động phối hợp với các Sở ngành và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này.

5. Đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường giám sát, phối hợp đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 10/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND tỉnh và Kế hoạch này./.

*(Đính kèm Phụ lục Phân công thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Mặt trận tỉnh các các tổ chức CT-XH tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;  - Các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh;  - Báo NT, Đài PTTH tỉnh;  - Thường trực các huyện, thành ủy;  - HĐND các huyện, thành phố;  - UBND các huyện, thành phố;  - VPUB: LĐ, KTTH, VXNV;  - Lưu: VT. HNV | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Quốc Nam** |